Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan theo chức năng của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nêu tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 15/2004/QĐ-TTg ngày 29/01/2004 về việc thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ ban hành Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình tại Văn bản số 118/TT-UB ngày 04 tháng 12 năm 2003 và Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Văn bản số 2988/TTr-BNV ngày 23 tháng 12 năm 2003,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình để quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý khu công nghiệp theo quy định tại Điều 27 Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ.

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu hình quốc huy. Biên chế và kinh phí hoạt động của Ban Quản lý thuộc biên chế và ngân sách nhà nước cấp cho tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình có Trưởng Ban do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm; một số Phó Trưởng Ban, một số Ủy viên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình bổ nhiệm.

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình có bộ máy giúp việc theo quy định tại Điều 28 của Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình và Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

XÂY DỰNG - NỘI VỤ

THÔNG TƯ liên tịch số 01/2004/TTLT-BXD-BNV ngày 16/01/2004 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước ngành Xây dựng tại địa phương.

Căn cứ Nghị định số 36/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Liên Bộ Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành Xây dựng tại địa phương như sau:

I. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN GIÚP ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGÀNH XÂY DỰNG

1. Vị trí và chức năng

1.1. Các cơ quan chuyên môn (sau đây gọi chung là Sở) là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) quản lý nhà nước ngành Xây dựng tại địa phương gồm:

Sở Xây dựng ở các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương.

Sở Giao thông - Công chính ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

Sở Quy hoạch - Kiến trúc ở thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com